

BỒI DƯỠNG NĂNG LỰC TOÁN 5
LUYỆN TẬP VỀ TỈ SỐ PHẦN TRĂM

Tài liệu lớp học 5.1 - 14h45 - 17h30 - Chiều thứ 7 - 23/26 Nguyên Hồng

Họ và tên:Ngày học: 03/12/2022

Dạng 1. Tìm tỉ số phần trăm của hai số A và B

Câu 1. Một cửa hàng đặt ra kế hoạch tháng 9 bán được 1200kg gạo, nhưng thực tế cửa hàng bán được 1500kg gạo. Hỏi:

- Cửa hàng đã thực hiện được bao nhiêu phần trăm kế hoạch?
- Cửa hàng đã vượt mức bao nhiêu phần trăm?

Câu 2. Giá bìa của một quyển sách là 50000 đồng, hiện đang được giảm còn 35000 đồng. Hỏi quyển sách đó được giảm bao nhiêu phần trăm?

Câu 3. Một anh công nhân dự định trong một tuần làm 56 sản phẩm. Do cải tiến kỹ thuật anh đã làm được 63 sản phẩm. Hỏi trong cả tuần đó anh đã vượt mức bao nhiêu phần trăm so với dự định?

Dạng 2. Tìm tỉ số phần trăm của một số

Câu 4. Một người có 100kg gạo. Lần đầu người đó bán 25% tổng số gạo, lần sau bán 60% số gạo còn lại. Hỏi sau hai lần bán người đó còn lại bao nhiêu ki-lô-gam gạo?

Câu 5. Một khu vườn trồng tổng cộng 280 cây ăn quả. Trong đó số cây cam chiếm 37,5% tổng số cây. Số cây nhãn chiếm 25% tổng số cây, còn lại là cây xoài. Tính số cây mỗi loại.

Câu 6. Một lớp có 45 học sinh trong đó số học sinh khá chiếm 60%. Số học sinh loại giỏi bằng $\frac{1}{3}$ số học sinh khá, còn lại là học sinh trung bình. Hỏi lớp đó có bao nhiêu học sinh trung bình?

Câu 7. Một nhà máy có 600 công nhân. Cứ sau mỗi năm, nhà máy lại tuyển thêm 10% công nhân so với năm trước. Hỏi sau hai năm, nhà máy có tất cả bao nhiêu công nhân?

Câu 8. Một cửa hàng bán chiếc điện thoại với giá 10 000 000 đồng. Do không bán được nên cửa hàng hạ giá 2 lần, mỗi lần 10% so với giá bán trước đó. Tìm giá bán của chiếc điện thoại sau 2 lần hạ giá?

Câu 9. Một cửa hàng điện tử dự định bán một chiếc Tivi với giá 25 000 000 đồng. Sau đó, để thu hút khách hàng, cửa hàng quyết định giảm giá 2 lần liên tiếp, mỗi lần giảm 10% so với giá bán trước đó. Hỏi giá bán của chiếc Tivi sau 2 lần giảm giá là bao nhiêu?

Dạng 3. Tìm một số khi biết tỉ số phần trăm của số đó

Câu 10. Trong ngày Halloween, An xin được một số kẹo. Biết 50% số kẹo là sô-cô-la, 30% số kẹo là kẹo sữa, còn lại 6 cái là kẹo dẻo. Hỏi An xin được bao nhiêu cái kẹo mỗi loại?

Câu 11. Một ô tô ngày thứ nhất đi được 28% quãng đường dự định, ngày thứ hai đi được 32% quãng đường dự định, ngày thứ ba đi được nốt 160km. Tính quãng đường đi được trong mỗi ngày.

Câu 12. Cô giáo chủ nhiệm thông báo với các em học sinh học kỳ I lớp mình chỉ có 35,5% các bạn kiểm tra xếp loại giỏi, 46,5% các bạn kiểm tra xếp loại khá. Vẫn còn 9 bạn chưa xếp được loại khá và giỏi. Hỏi lớp có bao nhiêu học sinh?

Câu 13. Lô linh kiện điện tử có 97% chi tiết đạt chất lượng. Sau khi kiểm tra lại, đốc công đã cho chỉnh sửa lại 300 chi tiết nên lô linh kiện có số chi tiết đạt chuẩn chiếm 98,5%. Hỏi ban đầu lô linh kiện này có bao nhiêu chi tiết lỗi?

Câu 14. Một công ty sản xuất được 4120 đôi giày tính ra đã vượt mức kế hoạch 3%. Hỏi theo kế hoạch, công ty đó phải sản xuất bao nhiêu đôi giày?

Câu 15. Trong giờ thể thao, lớp 5A có 48% số học sinh đang học cầu lông, 36% số học sinh đang học bóng rổ, số học sinh còn lại học bóng đá. Biết tổng số học sinh học bóng rổ và bóng đá là 13 em. Tính số học sinh học mỗi môn thể thao biết mỗi bạn chỉ học một môn.

Dạng 4. Bài toán đưa về dạng tổng – hiệu, tổng (hiệu) – tỉ

Câu 16. Hai số có hiệu bằng 186,3. Biết 40% số thứ nhất bằng 25% số thứ hai. Tìm hai số đó.

Câu 17. Cho ba số có tổng bằng 441. Biết 30% số thứ nhất bằng 50% số thứ hai và bằng 150% số thứ ba. Tìm ba số đó?

Câu 18. Tìm hai số biết 75% của tổng của chúng là 150. Hiệu của hai số đó là 40.

Câu 19. Trong hầm gửi xe có 180 chiếc xe gồm: xe ô tô, xe máy và xe đạp điện. Trong đó có 9 chiếc xe ô tô, số xe đạp điện bằng 12,5% số xe máy. Tính số xe mỗi loại có trong hầm gửi xe.

Giáo viên: Nguyễn Thành Long

BỒI DƯỠNG NĂNG LỰC TOÁN 5
DIỆN TÍCH HÌNH THANG

Tài liệu lớp học 5.1 - 14h45 -17h30 - Chiều thứ 7 - 23/26 Nguyễn Hồng

Họ và tên:Ngày học: 03/12/2022

Câu 1. Cho hình thang ABCD có đáy nhỏ AB là 15cm, đáy lớn CD là 20cm. Trên cạnh AB lấy điểm M cách B là 5cm. Nối M với C. Tính diện tích hình thang mới AMCD. Biết diện tích tam giác MBC là 50cm^2 .

Câu 2. Một thửa ruộng hình thang có đáy bé là 80m, chiều cao bằng $\frac{5}{4}$ đáy bé và bằng trung bình cộng của hai đáy. Trung bình cứ 100m^2 thu hoạch được 60,5kg thóc. Hỏi số thóc thu hoạch được trên thửa ruộng đó là bao nhiêu tạ thóc?

Câu 3. Một hình thang vuông có đáy bé bằng $\frac{3}{5}$ đáy lớn. Nếu kéo dài đáy bé thêm 30cm nữa thì đáy bé bằng đáy lớn. Khi đó hình thang trở thành hình chữ nhật và diện tích tăng thêm 675cm^2 . Tính diện tích hình thang đã cho.

Câu 4. Cho hình thang ABCD có tổng hai đáy AB và CD là 42m. Nếu mở rộng đáy lớn thêm 5m thì diện tích hình thang sẽ tăng thêm 30m^2 . Tính diện tích hình thang đã cho.

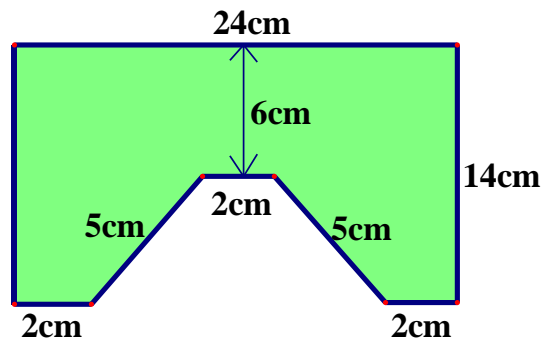
Câu 5. Một mảnh đất hình thang có tổng hai đáy là 49m. Nếu thêm vào đáy bé 4,5m và thêm vào đáy lớn 12,5m thì diện tích mảnh đất sẽ tăng lên $144,5\text{m}^2$. Tính diện tích mảnh đất hình thang lúc đầu.

Câu 6. Một mảnh vườn hình thang vuông có đáy bé bằng $\frac{3}{5}$ đáy lớn. Nếu kéo dài đáy bé thêm 30m nữa thì hình thang trở thành hình chữ nhật và diện tích tăng thêm 675m^2 . Tính diện tích mảnh vườn đó.

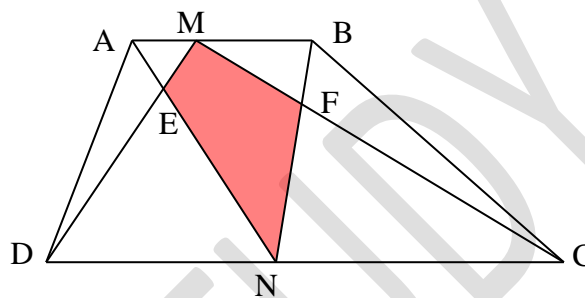
Câu 7. Một mảnh đất hình thang có đáy lớn 20m, đáy nhỏ 16m. Hình này có diện tích bằng một mảnh đất hình vuông có chu vi 48m. Tính chiều cao mảnh đất hình thang.

Câu 8. Một thửa ruộng hình thang có đáy lớn 18m, chiều cao 10m. Đáy bé bằng trung bình cộng của chiều cao và đáy lớn. Nếu kéo dài mỗi cạnh đáy thêm 4m thì diện tích thửa ruộng sẽ tăng lên bao nhiêu phần trăm?

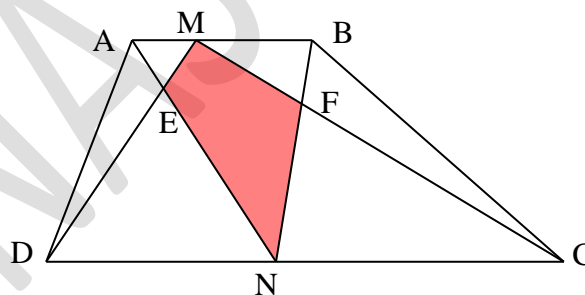
Câu 9. Tính chu vi và diện tích hình tô đậm dưới đây.



Câu 10. Cho hình thang ABCD. Hai điểm M, N bất kì trên cạnh AB, CD (hình vẽ). Biết diện tích các tam giác AED là $3,5\text{dm}^2$ và BFC là $4,75\text{dm}^2$. Tính diện tích hình MENF.



Câu 11. Cho hình thang ABCD. Hai điểm M, N bất kì trên cạnh AB, CD (hình vẽ). Biết diện tích các tam giác AED là 2cm^2 và BFC là 3cm^2 . Tính diện tích hình MENF.



Giáo viên: Trần Tuấn Việt